




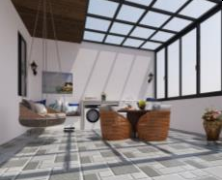




























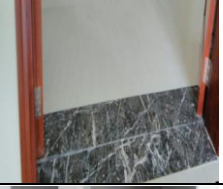
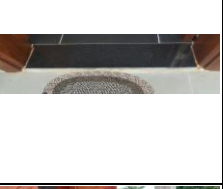





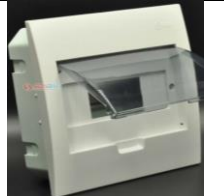





BẢNG BÁO GIÁ HOÀN THIỆN





















- Cty xây dựng An Bình chân thành cảm ơn quý khách hàng đã quan tâm và liên hệ.
- Chúng tôi trân trọng gửi đến quý khách hàng bảng báo giá các gói hoàn thiện xây dựng nhà phố chi tiết như sau:






















STT	HẠNG MỤC CÔNG VIỆC	ĐƠN GIÁ HOÀN THIỆN			CHÚ THÍCH			
		GÓI TIÊU CHUẨN 2.300.000	GÓI KHÁ 2.800.000	GÓI TỐT 3.500.000				
I CỬA ĐI-CỬA SỔ-VÁCH KÍNH CÁC LOẠI								
CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227								
1	Cửa đi các phòng	Cửa Nhôm hệ 700, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện. Đơn Giá: 1.800.000đ/bộ		Cửa Gỗ Công Nghiệp HDF Phủ Melamine (hoặc cửa nhôm Xinfra VN dày 1.4ly) Đơn giá: 3.500.000đ/bộ		Cửa Gỗ tự nhiên căm xe, tương đương (hoặc cửa nhôm Xinfra nhập dày 2ly). Đơn giá: 3.700.000đ/m²		
2	Cửa WC	Cửa Nhôm hệ 700, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện (hoặc cửa Nhựa Đài Loan). Đơn Giá: 1.700.000đ/bộ		Cửa Nhôm hệ 1000, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện (hoặc cửa Nhựa ABS Hàn Quốc). Đơn Giá: 3.200.000đ/bộ		Cửa Gỗ tự nhiên căm xe dày 38mm (hoặc cửa nhựa lõi thép, cửa Nhôm Xinfra 2 ly). Đơn giá: 6.200.000đ/bộ		
3	Cửa mặt tiền các loại (Cửa chính tầng trệt, cửa ban công, sân thượng, sân sau...)	Cửa khung sắt hộp dày 1.4mm, mạ kẽm, sơn dầu hoàn thiện. Kính ô sáng 5ly. Đơn Giá: 1.400.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfra VN dày 1.4ly hoặc Cửa khung sắt hộp dày 2mm, sơn giả gỗ hoàn thiện. Kính ô sáng 8ly. Đơn Giá: 1.650.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfra nhập dày 2ly. Kính ô sáng cường lực 8ly (hoặc cửa nhựa lõi thép) Đơn Giá: 2.200.000đ/m²		
4	Cửa sổ (Cửa sổ mặt tiền, sân thượng, sân sau...)	Cửa khung sắt hộp dày 1.4mm, mạ kẽm, sơn dầu hoàn thiện. Kính ô sáng 5ly. Đơn Giá: 1.200.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfra VN dày 1.4ly hoặc Cửa khung sắt hộp dày 2mm, sơn giả gỗ hoàn thiện. Kính ô sáng 8ly. Đơn Giá: 1.650.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfra nhập dày 2ly. Kính ô sáng cường lực 8ly (hoặc cửa nhựa lõi thép) Đơn Giá: 2.200.000đ/m²		
5	Cửa sổ trong nhà, cửa thông tầng, giếng trời.	Không bao gồm		Cửa Nhôm hệ 700, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện Đơn Giá: 1.500.000đ/bộ		Cửa Nhôm hệ 1000, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện Đơn Giá: 2.100.000đ/bộ		
6	Cửa cổng	Không bao gồm		Sắt hộp dày 1.4mm, kiểu dáng theo mẫu. Đơn giá: 1.300.000đ/m²		Sắt hộp dày 2mm, kiểu dáng theo mẫu. Đơn giá: 1.500.000đ/m²		
7	Khóa cửa phòng, cửa WC.	Khóa thường, tay nắm tròn. Đơn giá: 150.000-180.000đ/bộ.		Khóa thường, tay nắm gạt. Đơn giá: 350.000đ/bộ.		Khóa thường, tay nắm gạt. Cao cấp. Đơn giá: 450.000đ/bộ.		

8	Khóa cửa và phụ kiện cửa ngoài nhà (cửa chính, cửa ban công, sân trước, sân sau các loại).	Khóa thường tay nắm tròn. Đơn giá: 200.000đ/bộ .		Khóa loại trung bình khá. Tay nắm tròn. Đơn giá: 450.000đ/bộ .		Khóa loại tốt. Tay nắm gạt. Đơn giá: 650.000đ/bộ .		
9	Khóa cửa cổng	Không bao gồm		CĐT chọn mua. Đơn giá: 650.000đ/bộ .		CĐT chọn mua. Đơn giá: 850.000đ/bộ .		
II GẠCH ỐP-LÁT CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227								
1	Gạch nền các tầng. (Thạch Bàn, Bạch Mã, Đồng Tâm, Tasa, Taicera, casa...). CĐT chọn mã gạch.	Gạch 600x600 bóng mờ hoặc men. Đơn giá ≤ 150.000đ/m²		Gạch 600x600 bóng kính 2 da. Đơn giá ≤ 250.000đ/m²		Gạch 600x600 bóng kính toàn phần. Đơn giá ≤ 350.000đ/m²		
2	Gạch WC. (Thạch Bàn, Bạch Mã, Đồng Tâm, Tasa, Taicera, casa...). CĐT chọn mã gạch.	Gạch ốp theo mẫu. Đơn giá ≤ 150.000đ/m²		Gạch 300x600 gạch ốp theo mẫu. Đơn giá ≤ 180.000đ/m²		Gạch 300x600 Nhám, mờ, gạch ốp theo mẫu. Đơn giá ≤ 250.000đ/m²		- Chiều cao ốp tường ≤ 2.6m.
3	Gạch nền sân thượng, sân trước, sân sau... (Thạch Bàn, Bạch Mã, Đồng Tâm, Tasa, Taicera, casa...). CĐT chọn mã gạch.	Gạch 300x300 chống trượt. Đơn giá ≤ 130.000đ/m²		Gạch 600x600 chống trượt. Đơn giá ≤ 180.000đ/m²		Gạch 600x600 chống trượt. Đơn giá ≤ 230.000đ/m²		
4	Gạch ốp trang trí. (Mặt tiền, sân vườn...)	Không bao gồm.		CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 270.000đ/m² Khối lượng trang trí dưới 20m ² .		CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 350.000đ/m² Khối lượng trang trí dưới 20m ² .		
III CÔNG TÁC SƠN HOÀN THIỆN CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227								
1	Bột trét tường (bã Matit). Sử dụng bột ngoại thất cho bên ngoài nhà và bột trét nội thất cho trong nhà. (Trét bột 2 lớp, xả nhám trước khi lăn sơn).	Bột trét tường Việt-Mỹ.		Bột trét tường Joton/ Nippon.		Bột trét Joton/ Dulux.		
2	Sơn trong nhà. (1 lớp lót, 2 lớp sơn phủ hoàn thiện).	Sơn Maxilite.		Sơn Nippon.		Sơn Joton/ Dulux.		

3	Sơn ngoài nhà. (Sơn lót kháng kiềm 1 lớp, sơn phủ hoàn thiện 2 lớp).	Sơn Maxilite.		Sơn Nippon.		Sơn Jotun/ Dulux.		
4	Sơn dầu các cấu kiện thép cửa, lan can, khung bảo vệ.	Sơn Expo		Sơn Expo		Sơn Expo		
5	Sơn gai, sơn giả đá, sơn hiệu ứng.	Không bao gồm		Khối lượng $\leq 20m^2$		Khối lượng $\leq 30m^2$		
IV CẦU THANG CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227								
1	Lan can cầu thang.	Lan can sắt hộp 14x14x1mm, mẫu đơn giản. Đơn giá $\leq 650.000đ/md$.		Lan can sắt hộp 20x20x1.2mm hoặc con tiện gỗ Tràm. Đơn giá $\leq 900.000đ/md$		Lan can kính cường lực 10 ly. Liên kết trụ Inox 304. Đơn giá $\leq 1.200.000đ/md$		Trường hợp Lan can Kính cường lực liên kết bằng Bơ Inox thì tính theo m2. Đơn giá: 1.200.000/m2
2	Tay vịn cầu thang.	Tay vịn sắt hộp hoặc gỗ Tràm D60.		Tay vịn vườn gỗ Cẩm Xe 60x60. Đơn giá: 550.000đ/md		Tay vịn hột xoài gỗ Cẩm Xe 60x80. Đơn giá: 600.000đ/md		
3	Trụ đề ba	Trụ gỗ Tràm. Đơn giá: 1.500.000đ/trụ.		Trụ gỗ Cẩm Xe. Đơn giá: 2.500.000đ/trụ.		Trụ gỗ Cẩm Xe . Đơn giá: 3.200.000đ/trụ.		

V		ĐÁ GRANITE							CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227	
1	Đá cầu thang	Đá Trắng Suối Lau, trắng Daknong hoặc tương đương. Đơn giá: 550.000đ/m²		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		- Cạnh ngoài mặt bậc và Len chân mài vát cạnh. - Bơ cạnh hoặc ghép chỉ tính riêng 250.000đ/md.		
2	Đá mặt bàn bếp	Đá Trắng Suối Lau, trắng Daknong hoặc tương đương. Đơn giá: 550.000đ/m²		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		- Cạnh ngoài ghép chỉ vuông 40mm. - Soi chỉ chỉ tính riêng 320.000đ/md.		
3	Đá Granit gạch cửa	Đá Bình Định hoặc Cắt từ Gạch giả đá 800x800. Đơn giá: 150.000đ/md		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 200.000đ/md		Đá đen Kimsa trung. Đơn giá: 250.000đ/md				
4	Đá Granit mặt bậc tam cấp	Đá Trắng Suối Lau, trắng Daknong hoặc tương đương. Đơn giá: 550.000đ/m²		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		Chưa bao gồm ghép cạnh nếu có. Đơn giá ghép cạnh: 260.000đ/md.		
5	Đá ốp Mặt tiền tầng trệt.	Không bao gồm		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		Không bao gồm tủ		
VI		THIẾT BỊ ĐIỆN							CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227	
1	Hộp tủ điện tổng và hộp tủ điện các tầng.	Sino/ MPE.		Sino/ MPE.		Panasonic.				
2	MCB, công tắc, ổ cắm.	Sino. 4 ổ cắm, 4 công tắc cho 1 phòng.		Sino. 4 ổ cắm, 4 công tắc cho 1 phòng.		Panasonic. 4 ổ cắm, 4 công tắc cho 1 phòng.		1 tủ/Tầng		
3	Ổ cắm mạng, Cáp Internet, truyền hình.	Sino. Mỗi phòng 1 cái.		Sino. Mỗi phòng 1 cái.		Panasonic wide Trắng. Mỗi phòng 1 cái.		1 ổ/Phòng		

4	Đèn chiếu sáng trong nhà và ngoài sân.	Đèn máng đơn 1,2m Philip 1 bóng. Mỗi phòng 2 cái (hoặc tương đương 6 bóng Led tròn loại Duhal)		Đèn máng đơn 1,2m Philip 1 bóng. Mỗi phòng 4 cái (hoặc tương đương 8 bóng Led tròn loại MPE)		Đèn máng đôi 1,2m Philip 2 bóng. Mỗi phòng 4 cái (hoặc tương đương 10 bóng Led tròn loại Nanoco)		4-6 bóng/Phòng
5	Đèn trong WC.	Đèn âm ốp trần hoặc Led tròn âm trần, mỗi phòng 1 cái. Đơn giá ≤ 150.000đ/cái.		Đèn âm ốp trần hoặc Led tròn âm trần, mỗi phòng 1 cái. Đơn giá ≤ 250.000đ/cái.		Đèn âm ốp trần hoặc Led tròn âm trần, mỗi phòng 2 cái. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		Mỗi WC/1 cái
6	Đèn cầu thang.	Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 180.000đ/cái.		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 450.000đ/cái.		
7	Đèn ban công.	Mỗi ban công 1 cái. Đơn giá ≤ 200.000đ/cái.		Mỗi ban công 1 cái. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		Mỗi ban công 1 cái. Đơn giá ≤ 400.000đ/cái.		1 cái/Tầng
8	Đèn trang trí mặt tiền.	Không bao gồm.		Mỗi tầng 2 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 200.000đ/cái.		Mỗi tầng 2 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		1 vị trí/ Tầng/Phòng
9	Đèn hắt trần trang trí.	Không bao gồm.		10m dây Led/ 1 phòng. Loại TQ.		15m dây Led/ 1 phòng. Loại TQ.		
10	Đèn gương	Không bao gồm		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 200.000đ/cái.		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		1 Cái/Phòng

VII THIẾT BỊ VỆ SINH + PHỤ KIỆN CÁC LOẠI		CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227					
1	Bồn cầu.	Inax, Viglacera, Caesar... Đơn giá: ≤ 2.000.000đ/cái.		Inax, Viglacera, Caesar, American... Đơn giá: ≤ 3.200.000đ/cái.		Toto, Inax, American, Standard... Đơn giá: ≤ 4.700.000đ/cái.	
2	Lavabô + Bộ xả.	Inax, Viglacera, Caesar... Đơn giá: ≤ 1.000.000đ/cái.		Inax, Viglacera, Caesar, American... Đơn giá: ≤ 1.600.000đ/cái.		Toto, Inax, American, Standard... Đơn giá: ≤ 2.500.000đ/cái.	
3	Vòi nước Lavabô nóng lạnh. CĐT chọn mẫu.	Vòi Inox Đơn giá: ≤ 450.000đ/cái.		Vòi Inox Đơn giá: ≤ 650.000đ/cái.		Vòi Inox Đơn giá: ≤ 850.000đ/cái.	
4	Sen cây nóng lạnh và vòi xả. CĐT chọn mẫu.	Đơn giá: ≤ 1.000.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 1.500.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 2.000.000đ/cái.	
5	Vòi xịt WC. CĐT chọn mẫu.	Đơn giá: ≤ 180.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 220.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 270.000đ/bộ.	
6	Phụ kiện nhà vệ sinh (Gương, móc treo khăn, kệ giấy, khay xà bông...).	Đơn giá: ≤ 600.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 800.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 1.200.000đ/bộ.	
7	Phễu thu sàn	Inox chống hôi. Đơn giá: 120.000đ/cái.		Inox chống hôi. Loại khá Đơn giá: 170.000đ/cái.		Inox chống hôi. Cao cấp Đơn giá: 220.000đ/cái.	

8	Vòi nước sân thượng. CĐT chọn mẫu.	Đơn giá: ≤ 120.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 150.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 200.000đ/bộ.		
9	Cầu chắn rác	Đơn giá: ≤ 40.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 60.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 100.000đ/cái.		
10	Chậu rửa chén.	Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 1.200.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 1.500.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Eurowin hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 2.000.000đ/cái.		
11	Vòi rửa chén.	Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 400.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 600.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Eurowin hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 900.000đ/cái.		
12	Bồn nước	Đại Thành 500L		Đại Thành 1000L		Đại Thành 1500L		
13	Chân bồn nước	Không bao gồm		Chân bằng thép V4 cao 1m2.		Chân bằng thép V5 cao 1m2 - 1m5.		
14	Máy bơm nước	Panasonic- 200W		Panasonic - 200W		Panasonic - 250W		

15	Hệ thống ống nước nóng	Không bao gồm.		Ông Bình Minh hoặc Vespo, mỗi WC 2 đầu ra và bếp.		Ông Bình Minh hoặc Vespo, mỗi WC 2 đầu ra và bếp.			
16	Máy nước nóng năng lượng mặt trời	Không bao gồm.		Đại Thành 160L hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 6.000.000đ/cái.		Đại Thành 180L hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 8.000.000đ/cái.			
17	Hệ thống đường ống máy lạnh	Không bao gồm.		Ông Thai Lan 7 zem, khối lượng 20-30m. Đơn giá: 240.000đ/md		Ông Thai Lan 8 zem, khối lượng 30-40m. Đơn giá: 270.000đ/md			
VIII HẠNG MỤC KHÁC CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227									
1	hạch cao	Tấm trần Gyproc. Khung xương Toàn Châu. Đơn giá: 140.000/m2		Tấm trần Gyproc. Khung xương Vĩnh Tường. Đơn giá: 160.000/m2		Tấm trần Gyproc. Khung xương Vĩnh Tường loại tốt. Đơn giá: 200.000/m2			
2	Tủ bếp dưới	Thành xây gạch sơn hoàn thiện, cửa nhôm hoặc ván MDF chống ẩm. Mặt lát gạch giả đá.		Tủ bếp Gỗ công nghiệp MDF chống ẩm. Hoặc xây gổ dán gạch hoàn thiện. Cánh tủ gỗ MDF sơn trắng hoặc phủ Melamine.		Tủ Gỗ công nghiệp MDF chống ẩm An Cường. Cánh tủ phủ Acrylic theo thiết kế.			
3	Tủ/ kệ bếp trên	Kệ chén Inox. Không bao gồm tủ.		Tủ Gỗ công nghiệp MDF. Cánh sơn trắng hoặc phủ Melamine		Tủ Gỗ công nghiệp MDF. Cánh tủ phủ Acrylic.		Bao gồm phụ kiện cơ bản (Ray trượt, bản lề, tay nắm) Không bao gồm phụ kiện (Kệ gia vị, khay Inox các loại...)	
4	Kính bếp	Dán gạch khổ 600 màu theo mẫu chủ nhà chọn.		Kính cường lực 6mm đơn sắc.		Kính cường lực 6mm đơn sắc.			

5	Lan can ban công.	Lan can sắt hộp 14x14x1mm, mẫu đơn giản. Đơn giá: 450.000đ/md.		Lan can sắt hộp 20x20x1mm, mẫu theo catalogue. Đơn giá: 800.000đ/md		Lan can sắt mỹ nghệ hoặc kính cường lực 10mm. Trụ Inox 304. Đơn giá: 1.100.000/2		
6	Khung sắt ô lấy sáng. Bông gió, khung bảo vệ lỗ thông tầng, khung bảo vệ sân phơi.	Không bao gồm.		Khung thép 14x14x1mm, mẫu đơn giản.		Khung thép 20x14x1.2mm, mẫu mã theo thiết kế.		

IX CÁC CHI TIẾT-HẠNG MỤC CHƯA BAO GỒM TRONG PHẠM VI CÁC GÓI HOÀN THIỆN NÀY

- Các trang thiết bị điện máy, nội thất như: Máy nước nóng các loại, máy điều hòa, bếp Gas, máy hút mùi, quạt trần, bồn tắm nằm, vách kính phòng tắm đứng, kệ đá Lavabo, giường, tủ âm, quầy bar, rèm cửa, giàn phơi, Pegoda...vv.

- Các hạng mục trang trí như: Tiểu cảnh, non bộ,

- Các loại sơn gai, sơn găm, sơn hiệu ứng, vật liệu trang trí ốp vách ngoài sơn nước như: Đá chẻ, gạch que...vv.

- Cửa cuốn, cửa kéo.

- Các hệ trang trí mặt tiền như: Lam, mặt dựng kính, alu...vv.

Các hạng mục trên chỉ bao gồm trong gói hoàn thiện cao cấp. Trường hợp gia chủ giao cho An Bình thực hiện cùng với một trong các gói trên, sẽ được An Bình báo giá kèm theo trong phụ lục hợp đồng.

GHI CHÚ

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT.
- Phần vật tư chỉ mang tính chất tham chiếu, CĐT có thể chọn vật tư khác trong khung giá.
- Báo giá trên chỉ áp dụng cho công trình nhà phố cơ bản, quy mô hai phòng ngủ và từ 1-2 WC/ một lầu. Các hình thức khác báo giá dựa trên thiết kế.
- Báo giá trên chỉ áp dụng cho các công trình trên địa bàn Tp.HCM và có tổng diện tích xây dựng trên 350m². Công trình nhỏ hơn 350m² báo giá trực tiếp sau khi khảo sát.